

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41//2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: chị Phạm Phương L, sinh năm 1999;

Nơi thường trú: tổ 12, khu 2, phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;
nơi ở hiện tại: tổ 24, khu 3, phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Bị đơn: anh Vũ Xuân Đ, sinh năm 1997

Nơi thường trú: tổ 12, khu 2, phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Phương L và anh Vũ Xuân Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Phương L và anh Vũ Xuân Đ cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị Phạm Phương L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Vũ Minh P, sinh ngày 20/01/2022 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Vũ Xuân Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 04/2024 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và công nợ chung: không có.

Về án phí: chị Phạm Phương L tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 23/02/2024 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000491 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Trả lại chị Phạm Phương L 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Vũ Xuân Đ phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp.H;
- Chi cục THADS tp.H;
- UBND phường HT, tp.H,
(ĐKKH số 24/2021 ngày 07/10/2021);
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hương